

BÁO CÁO

kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên

Thực hiện Quyết định số 43-QĐ/TU, ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định về việc giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, Đảng ủy Công an tỉnh báo cáo kết quả cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình của đơn vị

- Tổ chức đảng trong Công an tỉnh được tổ chức và hoạt động theo Quy định số 343-QĐ/TW, ngày 23/7/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an Nhân dân Việt Nam; đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của Tỉnh ủy mà thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời chấp hành nghị quyết, chỉ thị và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng lực lượng Công an nhân dân và xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

- Từ ngày 01/7/2025, Đảng bộ Công an tỉnh Hưng Yên được thành lập, là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Tỉnh ủy Hưng Yên trên cơ sở hợp nhất 02 Đảng bộ Công an tỉnh: Hưng Yên (cũ) và Thái Bình (cũ); có 30 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tương ứng với 27 đơn vị cấp phòng, tương đương và 03 Đồn Công an trực thuộc Công an tỉnh (trong đó có 26 đảng bộ, 04 chi bộ); 141 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Ban Chấp hành Đảng bộ Công an tỉnh có 26 đồng chí; Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh 09 đồng chí. Ngoài ra còn phối hợp với các đảng ủy xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo 104 đảng ủy, chi bộ cơ sở Công an xã, phường (43 đảng bộ, 61 chi bộ).

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong Công an tỉnh đã bám sát quy chế làm việc; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc sinh hoạt của Đảng; nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thường xuyên đổi mới tác

phong, lễ lối làm việc; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác; qua đó đã góp phần giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; góp phần tích cực vào kết quả công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng Đảng bộ, xây dựng lực lượng Công an tỉnh trong sạch, vững mạnh.

- Cùng với việc kiện toàn tổ chức đảng, Đảng bộ Công an tỉnh luôn xác định rõ chức năng tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm; xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ ngày càng được nâng cao cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực tiễn; phát huy rõ vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu; công tác cán bộ được tiến hành dân chủ, khách quan, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Những thuận lợi, khó khăn tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57 và Kết luận số 123-KL/TW

- Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Công an tỉnh luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Đảng ủy Công an Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo của tỉnh, cùng sự hướng dẫn của các cơ quan cấp trên; đồng thời có sự thống nhất về nhận thức và quyết tâm chính trị của cán bộ, đảng viên. Hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và kế hoạch tổ chức thực hiện của Trung ương, Bộ Công an và của tỉnh được ban hành đầy đủ, tạo cơ sở thuận lợi để triển khai nhiệm vụ đồng bộ, thống nhất.

- Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn một số khó khăn, thách thức, như: nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thực sự đầy đủ, sâu sắc; việc thay đổi trạng thái làm việc từ thủ công truyền thống sang môi trường điện tử còn nhiều khó khăn do trình độ công nghệ thông tin; công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; nguồn lực đầu tư (nhất là nhân lực chất lượng cao, hạ tầng và kinh phí) còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh yêu cầu chuyển đổi số ngày càng sâu rộng; một số nhiệm vụ mới, nhiệm vụ có tính chất liên ngành chưa có cơ chế triển khai đồng bộ. Những yếu tố này phần nào ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo yêu cầu của Nghị quyết số 57.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57 VÀ CÁC KẾ HOẠCH CỦA BAN THƯỜNG VỤ, BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Việc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 57 và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số của cấp ủy, chính quyền, đơn vị tới đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên

- Đảng ủy Công an tỉnh xác định việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức triển khai nghiêm túc đến toàn thể cán bộ, đảng viên.

- Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện và giao nhiệm vụ, chỉ tiêu, lộ trình cụ thể cho Công an các đơn vị, địa phương, gắn với vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc. Đã chủ động thành lập Ban Chỉ đạo và các Tổ Giúp việc thực hiện Nghị quyết 57 của Công an tỉnh do đồng chí Giám đốc Công an tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo; kịp thời ban hành quy chế và kế hoạch thực hiện của Ban Chỉ đạo góp phần tạo sự thống nhất và nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng của Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân.

- Đã ban hành **Đề án** về chuyển đổi số toàn diện; 01 nghị quyết chuyên đề, 08 quyết định, 20 kế hoạch và hơn 53 văn bản chỉ đạo¹, hướng dẫn, đôn đốc nhằm cụ thể hóa đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo yêu cầu của Nghị quyết số 57 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của Công an tỉnh. Bên cạnh đó, Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ cơ sở lồng ghép nội dung khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình công tác, sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát, làm cơ sở để thống nhất nhận thức, quyết tâm chính trị trong toàn Đảng bộ Công an tỉnh.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và hành động cho cán bộ, công chức, đảng viên và Nhân dân trong triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57 và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số của đơn vị.

- Đảng ủy Công an tỉnh xác định công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ có ý nghĩa then chốt, tạo sự thống nhất trong tư tưởng, hành động của

¹ Diễn hình: Quyết định số 3552/QĐ-CAT-PV01, ngày 30/10/2025 về việc ban hành Đề án chuyển đổi số toàn diện trong Công an tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch hành động số 01-KH/ĐUCA, ngày 01/7/2025 về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024; Kế hoạch số 2425/KH-CAT-PV01, ngày 22/9/2025 về việc thực hiện Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035...

cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trên cơ sở đó, Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 24-KH/ĐUCA, ngày 26/9/2025 về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trong Đảng bộ và lực lượng Công an toàn tỉnh, Kế hoạch số 822/KH-CAT-PX01, ngày 01/8/2025 về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trong CAND; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, trong đó nhấn mạnh vai trò của Công an cấp xã trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân tiếp cận môi trường số. Công an tỉnh đã tổ chức 04 lớp tập huấn cho chỉ huy cấp đội và Công an cấp xã với 591 cán bộ tham gia; đồng thời phối hợp với Cục X02 – Bộ Công an tổ chức 02 đợt bồi dưỡng trực tuyến trên nền tảng MobiEdu cho trên 2.000 cán bộ, chiến sĩ. Cùng với đó, Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng đoàn viên, thanh niên và Công an cấp xã trực tiếp hướng dẫn cán bộ, đảng viên và Nhân dân sử dụng nền tảng MOOCs “Bình dân học vụ số”, giúp phổ cập kiến thức số một cách thiết thực, dễ tiếp cận, góp phần nâng cao nhận thức chung về chuyển đổi số trong toàn tỉnh.

- Bên cạnh đó, Công an tỉnh đã tổ chức thành công cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến với chủ đề “Công an tỉnh Hưng Yên với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Cuộc thi thu hút 100% đơn vị, Công an cấp xã tham gia, với tổng số 8.925 lượt dự thi, tạo môi trường học tập, tìm hiểu sinh động, góp phần thúc đẩy phong trào nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong toàn lực lượng.

- Các lực lượng Công an tỉnh đã tăng cường tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, Trang Facebook, Zalo, Zalo Mini App “Công an tỉnh Hưng Yên”, đài phát thanh cơ sở và các nền tảng truyền thông nội bộ về ý nghĩa, vai trò của khoa học công nghệ, chuyển đổi số, công tác triển khai Đề án 06, định danh điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, giúp lan tỏa nhận thức trong cán bộ và Nhân dân. Bên cạnh đó, Công an tỉnh phối hợp duy trì hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng và 898 điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và UBND cấp xã, thực hiện mô hình “cầm tay chỉ việc” để hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân đăng ký, nộp và tra cứu hồ sơ trực tuyến; giải đáp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Hằng tuần, Công an cấp xã xây dựng và chia sẻ trên 100 tin bài tuyên truyền trên hệ thống phát thanh địa phương và mạng xã hội của lực lượng Công an, góp phần nâng cao nhận thức chung và hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong Nhân dân.

1.3. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57 và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số.

- Đảng ủy Công an tỉnh xác định việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số là nhiệm vụ tổng hợp, liên ngành, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị. Trong thời gian qua, Công an tỉnh đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương, đơn vị có liên quan công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính

sách, kế hoạch, chiến lược và hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Công tác phối hợp được duy trì thường xuyên, đồng bộ, bảo đảm thống nhất nhận thức, mục tiêu, nội dung và phương pháp tổ chức thực hiện.

- Với vai trò là Phó Trưởng Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06, Công an tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo trong tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình triển khai các nhiệm vụ trọng tâm; rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số. Chủ động báo cáo, tham mưu đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo nhận diện những “điểm nghẽn” mới và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57, Đề án số 06, Quyết định số 628...; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tỉnh ban hành 01 kế hoạch, 04 quyết định, 02 công văn chỉ đạo công tác chuyển đổi số⁽²⁾. Đặc biệt, đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 28/8/2025 triển khai **Nghị quyết số 214/NQ-CP** ngày 23/7/2025 của Chính phủ về tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; ban hành văn bản triển khai Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 về việc thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử. Đây là nền tảng, cơ sở để thúc đẩy công tác chuyển đổi số toàn diện, góp phần xây dựng chính phủ số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Bên cạnh đó, Công an tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và các tổ chức chính trị – xã hội để tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số, Đề án 06 và dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng và dịch vụ số.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57 và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số.

- Đảng ủy Công an tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị đối với kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57 và các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, thống nhất và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. Đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/ĐUCA, ngày 09/7/2025 và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01-KH/UBKT, ngày 29/8/2025 về việc giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

² Quyết định số 1165/QĐ-UBND, ngày 26/9/2025 về việc phê duyệt “Chiến lược phát triển dữ liệu số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035”; Quyết định số 565/QĐ-UBND, ngày 14/8/2025 về việc kiện toàn Đội ứng cứu sự cố an ninh mạng tỉnh; Công văn số 1231/UBND-NC, ngày 03/9/2025 yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp đánh giá, rà soát thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 507/QĐ-BCĐ ngày 07/8/2025 về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh, Quyết định 508/QĐ-BCĐ ngày 07/8/2025 về việc thành lập Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 tỉnh.

- Đảng ủy Công an tỉnh xây dựng Chương trình số 05-CTr/ĐUCA, ngày 28/7/2025 về việc kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ Công an tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó đưa nội dung khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp; đồng thời chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở tổ chức tự kiểm tra, tự đánh giá, kịp thời phát hiện tồn tại, hạn chế để chấn chỉnh, khắc phục. Công an tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị, địa phương; gắn kết quả triển khai chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể đơn vị và đặc biệt là người đứng đầu hàng năm. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên, việc triển khai chuyển đổi số trong Công an tỉnh từng bước đi vào nền nếp, đảm bảo thực chất, đúng tiến độ và đúng yêu cầu.

2. Kết quả tổ chức thực hiện

2.1. Việc tham mưu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, đảm bảo nguồn lực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đã chỉ đạo các đơn vị chủ động nghiên cứu, tham gia các văn bản liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Chính phủ, Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo nền tảng pháp lý cho thực hiện Nghị quyết 57 nói chung, phục vụ chuyển đổi số theo chức năng nhiệm vụ của ngành Công an nói riêng.

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện, cụ thể hóa các chủ trương, định hướng và chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; chủ động rà soát các quy định có tính chất hạn chế, quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Đã nghiên cứu, tham gia ý kiến, góp ý cơ chế, chính sách ưu đãi cho chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài và hoàn thiện hành lang pháp lý về trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, bảo vệ an ninh mạng, an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân. Bên cạnh đó, tham gia đóng góp, hoàn thiện thể chế của Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND, dự thảo Quyết định về quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030 với Viettel và hợp tác đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo với Đại học Quốc gia Hà Nội.

2.2. Việc xây dựng và phát triển chính quyền số

2.2.1. Việc xây dựng hạ tầng số và dữ liệu; triển khai thực hiện, ứng dụng các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

- Tập trung đầu tư các trang thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng mạng máy tính phục vụ có hiệu quả công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong Công an tỉnh. Đảm bảo hạ tầng truyền

dẫn mạng diện rộng BCANet, mạng bảo mật cơ yếu trong Công an tỉnh hoạt động thông suốt, ổn định, kết nối xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hoàn thành lắp đặt thiết bị, đường truyền bảo mật BML cho các đơn vị, Công an cấp xã, đồn Công an. Hoàn thành lắp đặt hệ thống Hội nghị truyền hình cho Công an cấp xã (theo khu vực). Hoàn thành triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong Công an nhân dân đối với 100% đơn vị, Công an cấp xã. Phối hợp Mobifone tỉnh triển khai thử nghiệm phần mềm quản lý văn bản và điều hành trên mạng internet.

- Duy trì hoạt động ổn định các hệ thống máy chủ và hạ tầng thiết bị quan trọng tại trung tâm mạng, đảm bảo thực hiện tốt các biện pháp bảo mật, phương án sao lưu dự phòng nhằm chủ động ứng phó với sự cố mạng trong Công an tỉnh. Chủ động nghiên cứu phương án tích hợp nền tảng chia sẻ dữ liệu dùng chung của Bộ Công an (LGSP) để kết nối vào cơ sở dữ liệu toàn ngành khi có yêu cầu. Tiếp tục thực hiện triển khai mở rộng phạm vi “Nền tảng liên lạc, công tác bảo mật chuyên dụng Signet”.

- Hoàn thành việc **tích hợp trợ lý ảo Chatbot sử dụng trí tuệ nhân tạo AI** hỗ trợ cán bộ, người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực hướng dẫn thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh giải pháp tích hợp hệ thống camera giám sát với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh IOC của tỉnh và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, giải pháp nâng cấp Trung tâm giám sát an ninh không gian mạng SOC tỉnh Hưng Yên.

2.2.2. Việc triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Tiếp nhận và duy trì, không để ngưng trệ, gián đoạn các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng do Sở Khoa học và Công nghệ chuyển giao. Tổ chức vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) đảm bảo an toàn thông tin 24/7 đối với các hệ thống thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh. Đã chủ động nghiên cứu, **xây dựng Hệ thống AI giám sát và phân tích thông tin trên không gian mạng**.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin bảo vệ từ xa các kỳ họp Trung ương, Quốc hội, các sự kiện chính trị trên địa bàn tỉnh. Chủ động tham mưu Tiểu Ban an toàn, an ninh mạng tỉnh ban hành Quyết định số 09/QĐ-TBATANM ngày 20/10/2025 về ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Hưng Yên, triển khai Kế hoạch số 47/KH-TBANTNM ngày 20/5/2025 về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng năm 2025, Kế hoạch số 04/KH-TBATANM ngày 26/9/2025 của Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Hưng Yên về kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2025-2026. Trong đó chỉ đạo các đơn vị có liên quan chủ động triển khai, tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ

năng bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, triển khai các nhiệm vụ cấp bách xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ Bộ Công an kiểm tra an ninh, an toàn Hệ thống thông tin tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công tại các xã, phường, qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và khắc phục 03 vấn đề liên quan đến an ninh, an toàn.

- Thường xuyên cử cán bộ tham gia các buổi tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đối với cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên....Phối hợp với các quản trị viên các Hội, nhóm, KOL trong việc đăng tải các bài viết tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đối với người dân.

- Thực hiện chức năng của Tổ an ninh an toàn thông tin mạng phục vụ Đề án 06; Công an tỉnh đã tiến hành kiểm tra an ninh, an toàn thông tin đối với gần 6.000 thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin của Công an các đơn vị, địa phương. Duy trì hoạt động thường xuyên đối với hệ thống giám sát mạng nội bộ Công an tỉnh, kịp thời rà soát lỗ hổng bảo mật, rà quét, bóc gỡ mã độc tồn tại trên các hệ thống máy chủ, máy trạm kết nối vào mạng diện rộng dùng riêng ngành Công an BCANet.

2.3. Việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan trong hệ thống chính trị

2.3.1. Đánh giá thực trạng, mức độ ứng dụng công nghệ trong Công an tỉnh

- Hạ tầng số tại Công an tỉnh cơ bản được bảo đảm, đáp ứng yêu cầu kết nối, điều hành và triển khai các phần mềm nghiệp vụ. 100% đơn vị, Công an cấp xã đã được kết nối mạng BCANet, bảo đảm thông suốt, an toàn; mạng bảo mật BML đang được triển khai, tạo tiền đề xây dựng hệ thống truyền dẫn bảo mật đa tầng. Tuy nhiên, tại một số đơn vị cơ sở, đường truyền mạng còn hạn chế về băng thông, chưa ổn định, ảnh hưởng đến tốc độ xử lý và truy cập hệ thống phần mềm nghiệp vụ, nhất là trong thời điểm lưu lượng truy cập cao hoặc khi truyền tải dữ liệu dung lượng lớn. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được mở rộng đến các khu vực Công an cấp xã (hiện có 10 điểm cầu), phục vụ hiệu quả công tác giao ban, chỉ đạo, điều hành từ xa. Các thiết bị máy tính, máy chủ, thiết bị lưu trữ cơ bản đáp ứng yêu cầu sử dụng các phần mềm nghiệp vụ, tuy nhiên nhiều thiết bị đã cũ, cấu hình thấp, không còn phù hợp với yêu cầu xử lý dữ liệu lớn, tích hợp các nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin.

- Về nền tảng số, Công an tỉnh đã triển khai các phần mềm dùng chung của Bộ Công an và một số phần mềm do đơn vị tự xây dựng phục vụ công tác quản lý, tổng hợp, thống kê, báo cáo; đồng thời đưa vào sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành điện tử thống nhất trong toàn lực lượng, bảo đảm

100% văn bản chỉ đạo, điều hành (có độ mật từ MẬT trở xuống) được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng. Tuy nhiên, đến nay chưa hình thành các nền tảng số đặc thù phục vụ điều hành, khai thác dữ liệu tập trung; việc ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn mới đang ở giai đoạn nghiên cứu, thử nghiệm ban đầu và thực hiện theo chỉ đạo thống nhất của Bộ Công an.

- Về dữ liệu số, hiện nay các cơ sở dữ liệu thuộc Công an tỉnh chưa được tập trung thống nhất, còn được quản lý và lưu trữ tại từng đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, với nhiều định dạng khác nhau như tệp Word, Excel hoặc cơ sở dữ liệu cục bộ. Các hồ sơ, tài liệu đã được số hóa, chủ yếu phục vụ lưu trữ điện tử, bước đầu hình thành nguồn thông tin phục vụ khai thác nghiệp vụ, tuy nhiên chưa tạo được cấu trúc dữ liệu đồng bộ để phục vụ phân tích chuyên sâu hoặc kết nối liên thông giữa các hệ thống. Đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu đăng ký, quản lý phương tiện..., Công an tỉnh đang khai thác, sử dụng thông qua hệ thống thông tin tập trung của Bộ Công an, bảo đảm phục vụ kịp thời công tác chuyên môn, nghiệp vụ, thống kê và tra cứu thông tin theo quy định. Đồng thời, một số dữ liệu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và xác thực thông tin công dân đã được kết nối, chia sẻ với hệ thống của tỉnh, hỗ trợ giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp hiệu quả hơn. Công an tỉnh đang từng bước triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua Trục liên thông LGSP của Bộ Công an và của tỉnh, tạo nền tảng để tăng cường liên thông, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm nghiệp vụ, hệ thống chuyên ngành và nền tảng điều hành của tỉnh, đồng thời bảo đảm an toàn, bảo mật, tuân thủ quy định của Bộ Công an. Tuy vậy, danh mục dữ liệu chuẩn hóa và kho dữ liệu dùng chung tập trung của Công an tỉnh vẫn đang trong quá trình xây dựng; việc cập nhật, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu giữa các đơn vị còn cần được tiếp tục hoàn thiện; cơ chế kết nối, chia sẻ liên thông giữa các lĩnh vực và giữa Công an tỉnh với hệ thống thông tin của tỉnh cần được triển khai đồng bộ hơn trong thời gian tới.

- Về nguồn nhân lực, Công an tỉnh hiện có 152 cán bộ, chiến sĩ có trình độ đại học, cao đẳng chuyên ngành liên quan đến công nghệ thông tin, trong đó 118 cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin đang đảm nhiệm công tác kỹ thuật, hạ tầng, bảo mật tại các đơn vị nghiệp vụ và tham mưu. Đội ngũ cán bộ có trình độ, tinh thần trách nhiệm, cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn đầu. Tuy nhiên, nguồn nhân lực chuyên trách về tham mưu chiến lược, quy hoạch hoạt động chuyển đổi số còn thiếu, chủ yếu tập trung ở mảng kỹ thuật và vận hành; thiếu “kiến trúc sư trưởng”; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về công nghệ mới, kỹ năng quản trị dữ liệu, an toàn thông tin và năng lực tham mưu chuyển đổi số còn hạn chế; đồng thời chưa có cơ chế thu hút, đãi ngộ, khuyến khích nhân lực chất lượng cao, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới.

2.3.2. Việc triển khai thực hiện Đề án 06

- Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ về triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2025, Công an tỉnh đã phát huy tốt vai trò thường trực, tham mưu Ủy ban nhân tỉnh quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức sơ kết, đánh giá những kết quả đã đạt được năm 2024, chỉ ra những tồn tại, hạn chế có liên quan, đặc biệt là đề ra những nội dung công việc cụ thể để ban hành kế hoạch triển khai năm 2025.

- Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Đề án 06 năm 2025, Công an tỉnh đã chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 70 nhiệm vụ cụ thể; quá trình triển khai đã ban hành gần 100 văn bản đề đơn đốc, chỉ đạo, thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ.

- Chủ trì tham mưu Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện với một số nhiệm vụ trọng tâm như: ⁽¹⁾Từ đầu năm đến nay, đã thu nhận trên 170.000 hồ sơ cấp căn cước; cấp trên 220.000 tài khoản định danh điện tử cho công dân, 12.500 tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức. Trong đó, cao điểm cấp định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, đến nay đã tiếp nhận 15.371 hồ sơ đăng ký (trong đó đã cấp 12.207 tài khoản); ⁽²⁾Hoàn thành cao điểm 50 ngày đêm cấp định danh điện tử cho người nước ngoài, đã thực hiện cấp cho 1.068/1.068 người nước ngoài (đạt tỷ lệ 100%); ⁽³⁾Phối hợp tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cao điểm 90 ngày, đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác định tình trạng hôn nhân theo Kế hoạch số 119/KH-UBND, ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh, đến nay toàn tỉnh đã làm sạch dữ liệu và số hóa 613.189 thông tin tình trạng hôn nhân, trong đó 244.531 thông tin đã được đồng bộ, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ⁽⁴⁾Triển khai Công văn số 958/CAT-PC06 ngày 05/8/2025 về việc đổi thẻ đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh, đã thu nhận 176.211 trường hợp, đạt 99,8%.

- Phát huy vai trò thường trực, lực lượng Công an cấp tỉnh, cấp huyện (thời điểm trước ngày 01/3/2025) và Công an cấp xã đã gương mẫu đi đầu trong công tác tuyên truyền các tiện ích của Đề án 06 và ứng dụng VneID; triển khai kế hoạch lấy ý kiến đóng góp của nhân dân vào dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; đẩy mạnh tiến độ số hoá dữ liệu hộ tịch, đảm bảo hoàn thành đúng thời hạn UBND tỉnh giao; phối hợp với các sở, ngành và chính quyền địa phương tuyên truyền vận động đối tượng được hưởng chính sách an sinh, lương hưu nhận và chi trả chế độ qua tài khoản ngân hàng; tiếp tục vận động, hướng dẫn người dân tích hợp thẻ BHYT, sổ sức khỏe điện tử lên ứng dụng VneID...

2.3.3. Về việc giải quyết thủ tục hành chính, hiệu quả quản trị quốc gia gắn với triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến; việc nâng cao hiệu quả

công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp...

- Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo, thúc đẩy các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, tập trung cải cách toàn diện trên các lĩnh vực công tác góp phần xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp đồng bộ, không bị gián đoạn. Trọng tâm là hướng dẫn công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC sau sáp nhập; triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tham mưu thực hiện hiệu quả công tác cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đã đạt những kết quả quan trọng: ⁽¹⁾Đã bố trí 105 địa điểm tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt, không bị gián đoạn; ⁽²⁾Tiếp nhận giải quyết 694.750 hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ 96,89%; ⁽³⁾Phê duyệt cắt giảm thời gian giải quyết đối với 58 TTHC, tổng thời gian cắt giảm 60,5 ngày làm việc; ⁽⁴⁾Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 49 TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; 160 TTHC nội bộ; ⁽⁵⁾Chủ động nghiên cứu, xây dựng sáng kiến - ứng dụng di động Zalo mini app “Công an tỉnh Hưng Yên” hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC được các cấp ghi nhận, đánh giá cao. Bên cạnh đó, đã sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trong CAND giai đoạn 2021-2030; tổ chức chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính trong nội bộ đối với 130 đơn vị, Công an cấp xã. Đặc biệt, năm 2025 Công an tỉnh triển khai đo lường lấy ý kiến đánh giá bằng hình thức trực tuyến đối với 718 cá nhân, tổ chức, kết quả 100% các ý kiến đều đánh giá hài lòng và rất hài lòng đối với sự phục vụ của Công an tỉnh.

2.3.4. Nguồn lực, kinh phí cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Công an tỉnh.

- Việc bảo đảm đầu tư nguồn lực, kinh phí cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an tỉnh được triển khai theo lộ trình và quy định của pháp luật. Căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và của tỉnh, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ công an và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Việc huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang được nghiên cứu để phù hợp với tính chất đặc thù của lực lượng Công an; đặc biệt đã báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, phối hợp Mặt trận Tổ quốc và các sở, ngành huy động xã hội hóa kinh phí phục vụ giám định, xác định danh tính liệt sỹ (là 01/09 nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 628/QĐ-UBND, ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh). Trong thời gian tới, Công an tỉnh tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí, cân đối, lồng ghép các nguồn lực đầu tư; đồng thời đẩy mạnh tối ưu hoá, chia sẻ, dùng chung hạ tầng và nền tảng số, phối hợp với các sở, ban, ngành để tận dụng hiệu quả nguồn

lực chung của tỉnh, bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và đúng định hướng.

2.4. Việc phát triển xã hội số

- Công an tỉnh chú trọng phát triển xã hội số gắn với nâng cao năng lực số và trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, chiến sĩ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các phần mềm quản lý nghiệp vụ, phù hợp với từng vị trí chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn. Đồng thời, tổ chức tuyển chọn cán bộ có năng lực để cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Bộ Công an tổ chức, qua đó từng bước xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách trong triển khai chuyển đổi số tại đơn vị.

- Bên cạnh đó, Công an tỉnh duy trì công tác trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả trong lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số giữa các đơn vị thuộc Công an tỉnh và với các sở, ban, ngành, địa phương; tăng cường tham gia các hội nghị, lớp tập huấn chuyên đề, tọa đàm nhằm cập nhật xu hướng công nghệ mới và nâng cao năng lực triển khai trong thực tiễn.

- Thông qua các hoạt động trên, năng lực số, phương pháp làm việc, tư duy công nghệ của đội ngũ cán bộ, chiến sĩ được nâng lên, góp phần xây dựng môi trường làm việc hiện đại, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Công an tỉnh.

2.5. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu, mục tiêu được giao tại các Kế hoạch chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Báo cáo theo phụ lục kèm theo)

C. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 123 VÀ CÁC KẾ HOẠCH CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 123

1. Công tác quán triệt, triển khai

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Đảng ủy Công an Trung ương và Tỉnh ủy Hưng Yên, Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 294-KH/ĐUCA, ngày 19/3/2025 về thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế xã hội năm 2025. Trong đó, xác định rõ vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân trong công tác bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh,

an toàn, lành mạnh phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước, của tỉnh.

- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc, Công an xã, phường, Đoàn Công an tổ chức triển khai đồng bộ, nghiêm túc Kế hoạch thực hiện Kết luận số 123-KL/TW; Qua đó, giúp cán bộ, chiến sĩ nhận thức đúng đắn về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025. Tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn lực lượng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

- Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 123-KL/TW luôn được Đảng uỷ, lãnh đạo Công an tỉnh, Thủ trưởng Công an các đơn vị, Công an địa phương quan tâm, quán triệt tại các cuộc họp, giao ban đơn vị, lồng ghép với việc quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác chuyên môn, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; đồng thời cũng đem lại môi trường an ninh, an toàn, điều kiện cốt yếu cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Kết quả tổ chức thực hiện

2.1. Việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn của nền kinh tế

- Về cải cách thủ tục hành chính: Công an tỉnh đã tăng cường chỉ đạo, thúc đẩy các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, tập trung cải cách toàn diện trên các lĩnh vực công tác góp phần xây dựng chính quyền địa phương hai cấp đồng bộ, không bị gián đoạn. Trọng tâm là công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính sau sáp nhập, triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện hiệu quả công tác cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng như: Bố trí 105 điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC Công an cấp xã đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt không bị gián đoạn; Phê duyệt cắt giảm thời gian giải quyết đối với 58 TTHC, tổng thời gian cắt giảm 60,5 ngày làm việc; Đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá 49 TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, 160 TTHC nội bộ; chủ động nghiên cứu, xây dựng sáng kiến - ứng dụng di động Zalo mini app “Công an tỉnh Hưng Yên” hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC được các cấp ghi nhận, đánh giá cao.

- Về tháo gỡ các điểm nghẽn trong triển khai các dự án kinh tế trọng điểm: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có tổng số 26 dự án trọng điểm đang triển khai và được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo gồm: 06 dự án hạ tầng giao thông (Cao tốc CT.08; Tuyến đường từ phường Thái Bình kết nối với tỉnh Hưng Yên; Đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Đường Tân Phúc - Võng Phan; Tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc Sông Hồng; Tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng); 06 dự án phát triển nhà ở, phát triển đô thị (Khu dân cư xã Đông Hòa; Khu đô thị mới tại xã Tân Bình

và phường Tiền Phong; Khu đô thị mới Kiến Giang; Khu đô thị trung tâm ven sông Trà Lý; Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Cồn Vành; Khu nhà ở cho người thu nhập thấp khu Công nghiệp Yên Mỹ II); 03 Dự án hạ tầng Khu công nghiệp (KCN VSIP Thái Bình; KCN dược sinh học; KCN Thổ Hoàng); 07 dự án hạ tầng Cụm công nghiệp (CCN Kim Động; CCN Đặng Lễ; CCN Chính Nghĩa; CCN Lạc Đạo; CCN Yên Mỹ; CCN Đồng Than; CCN Minh Hải I); 01 dự án năng lượng (Trung tâm điện - khí LNG); 01 Dự án y tế (Bệnh viện đa khoa 1.500 giường) và 02 dự án sân Golf (Sân gôn Cồn Vành; Sân gôn huyện Quỳnh Phụ). Trong đó, có 04 dự án đã hoàn thành GPMB (Dự án khu đô thị trung tâm ven sông Trà Lý; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ Thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; Dự án sân golf Cồn Vành; Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình tại Khu trung tâm Y tế tỉnh); 05 dự án GPMB được trên 90%, 10 dự án đang tiến hành công tác GPMB và 07 dự án mới hoàn thành bước lập dự án. Quá trình GPMB phát sinh một số vấn đề phức tạp, khó giải quyết như: ⁽¹⁾Diện tích đất thu hồi lớn, ảnh hưởng đến nhiều doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; thành phần đất đa dạng; nguồn gốc đất phức tạp, trong đó có cả đất lấn chiếm, sử dụng trái phép... đặt ra khối lượng công việc rất lớn trong kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, quy chủ, xây dựng phương án đền bù, GPMB... ⁽²⁾Quá trình GPMB phát sinh các kiến nghị của người dân về giá đền bù, chính sách hỗ trợ, nhiều vụ việc phức tạp, khó giải quyết phải thực hiện cưỡng chế.

- Về công tác thẩm định, giải phóng mặt bằng và đảm bảo an ninh trật tự Lễ khởi công các dự án: Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 10/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác GPMB trên địa bàn tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 336-KH/ĐUCA ngày 14/01/2025 qua đó đã quán triệt, quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo môi trường an ninh, an toàn cho các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương, cụ thể:

(1) Nắm tình hình, thẩm định liên quan công tác quy hoạch, phê duyệt chủ trương đầu tư, cấp phép xây dựng, triển khai các dự án đầu tư, những dự án có diện tích đất thu hồi lớn tác động đến đời sống đông đảo người dân; chủ động phát hiện những vấn đề khó khăn, vướng mắc để tham mưu cấp ủy, chính quyền xem xét, điều chỉnh; đã phối hợp thẩm định 82 dự án đầu tư, xin điều chỉnh chủ trương đầu tư; phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự Lễ khởi công các dự án trọng điểm của tỉnh, như: Khánh thành tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Hưng Yên; Khởi công dự án tuyến đường kết nối di sản văn hoá - du lịch dọc sông Hồng, nhà máy Nhiệt điện LNG Thái Bình, dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh...

(2) Chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chủ trương pháp luật, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân, tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền có biện pháp phù hợp, kế hoạch cụ thể trong công tác di dời, tái định cư GPMB.

(3) Tăng cường công tác nắm tình hình, tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền, phối hợp các ban, ngành chức năng thường xuyên rà soát, chủ động phát hiện những nơi có dấu hiệu phức tạp, còn vướng mắc trong các khâu giải phóng mặt bằng. Trong đó tập trung rà soát lại toàn bộ quy trình thu hồi, xác định nguồn gốc đất, phát hiện những sơ hở thiếu sót của cơ quan chức năng; đi sâu làm rõ nguyên nhân của việc không chấp hành quyết định thu hồi đất; diễn biến tư tưởng, nội dung kiến nghị của các hộ dân có đất bị thu hồi; dư luận quần chúng nhân dân liên quan việc thu hồi đất; các biện pháp giải quyết đã triển khai của chính quyền các cấp...

(4) Tham mưu cấp ủy, chính quyền, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xem xét giải quyết những kiến nghị chính đáng, tạo cơ sở cho việc tuyên truyền, vận động để người dân hiểu rõ chính sách của Nhà nước, quy định của tỉnh trong việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất phục vụ các dự án phát triển kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng để họ đồng thuận, chấp nhận phương án bồi thường, hỗ trợ, không có các hoạt động gây cản trở cho việc giải phóng mặt bằng.

(5) Lực lượng Công an các cấp xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ cưỡng chế thu hồi đất, cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, bảo vệ thi công; đã phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự 39 cuộc cưỡng chế thi công. Quá trình xây dựng, triển khai thực hiện các phương án đã tuân thủ nghiêm túc quy trình, quy định của Bộ Công an trong thực hiện nhiệm vụ; các phương án đều được báo cáo, xin ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Công an tỉnh và Lãnh đạo chính quyền địa phương; huy động lực lượng tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo chặt chẽ, dự kiến đầy đủ các tình huống và phương án xử lý phù hợp, không để bị động, bất ngờ. Khi triển khai các phương án, đã áp dụng đồng bộ các biện pháp, quản lý giám sát chặt chẽ số đối tượng trọng điểm, số có khả năng chống đối; tổ chức phân luồng giao thông từ xa, không để người, phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực cưỡng chế; đảm bảo tốt an ninh thông tin, an ninh mạng...không để phát sinh các vụ việc phức tạp.

(6) Chỉ đạo các lực lượng áp dụng đồng bộ có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, đấu tranh với các âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phần tử xấu gây phức tạp tình hình ANTT; Phối hợp tăng cường kiểm tra, điều tra xử lý nghiêm tội phạm và các vi phạm pháp luật, đặc biệt mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa các hoạt động vi phạm pháp luật ảnh hưởng tới quá trình GPMB, thi công dự án...

2.2. Việc quản lý ngân sách, tài chính, tài sản công của đơn vị

- Chủ động nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực về hậu cần theo hướng thống nhất, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp, chuyên sâu; công tác quản lý, trang cấp, mua sắm, đấu thầu bảo đảm đúng trình tự quy định; quản lý chặt chẽ vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật tư thiết bị; đảm bảo tốt

tài chính, hậu cần, thông tin liên lạc phục vụ công tác, chiến đấu, góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự.

- Xây dựng, triển khai phương án sắp xếp các đơn vị sử dụng trụ sở làm việc Công an huyện, thị xã, thành phố sau khi kết thúc hoạt động; xây dựng phương án bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc của Công an tỉnh mới sau sáp nhập, thành lập các tổ kiểm kê, tiếp nhận, bàn giao tài sản, chứng từ tài chính của Công an cấp huyện sau khi kết thúc hoạt động; rà soát, sắp xếp, bố trí doanh trại đơn vị, trụ sở Công an cấp xã sau sáp nhập... Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác vệ sinh môi trường ở các doanh trại đơn vị, trụ sở làm việc; vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể. Giám sát, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng; sửa chữa, quản lý và sử dụng doanh trại, trụ sở làm việc bảo đảm chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật.

2.3. Việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lực lượng lao động phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế: Chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm về công tác tổ chức, cán bộ, nhất là tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho CBCS, kết hợp chặt chẽ với luân chuyển, phân công công tác hợp lý, tăng cường cho Công an cấp xã và các phòng nghiệp vụ có tính chất đặc thù. Triển khai quyết liệt, đảm bảo tiến độ, hiệu quả Đề án số 25-ĐA/ĐUCA của Đảng uỷ Công an Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Ban hành Quyết định về tổ chức bộ máy của 25 phòng thuộc Công an tỉnh; Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ Công an tỉnh theo hướng “*Tinh toàn diện, xã vững mạnh, bám cơ sở*” tạo sự đồng thuận trong lực lượng.

2.4. Việc triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cải thiện phúc lợi xã hội cho Nhân dân

- Đã thành lập Đoàn công tác làm việc với Thường trực Đảng uỷ, UBND các xã, phường để thẩm định, triển khai xây dựng và hoàn thiện, khánh thành, bàn giao 41 căn Nhà Đại đoàn kết được Công an tỉnh hỗ trợ trong chương trình “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025. Phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức Lễ khởi công xây dựng Khu lưu niệm Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Bùi Thị Cúc tại xã Vân Du, huyện Ân Thi (nay là xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên).

- Tổ chức chương trình gặp mặt biểu dương các cháu học sinh con lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên có thành tích xuất sắc trong năm học 2024 - 2025 và trao giải Cuộc thi Viết, vẽ chủ đề “Con yêu bố mẹ - Người chiến sỹ CAND” năm 2025 (Kết quả: đã có 130 bài tham gia; trao 39 giải cho các bài dự thi xuất sắc; trao thưởng cho 57 cháu là con CBCS đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, động viên, khen thưởng 30 cháu học sinh giỏi là con CBCS có

hoàn cảnh đặc biệt và các con đỡ đầu do các cấp Hội phụ nữ Công an tỉnh nhận hỗ trợ, chăm sóc).

2.5. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội

2.5.1. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật

- Tích cực triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội. Triển khai các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, thực hiện mục tiêu kéo giảm 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với cùng kỳ năm 2024 (đã kéo giảm 162 vụ = 17,5%); mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, xử lý vi phạm về môi trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; cao điểm thực hiện mục tiêu xây dựng xã, phường không ma túy năm 2025 và giải quyết triệt để tình trạng sót lọt người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh... Triển khai các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chuyên đề về công tác phòng, chống tội phạm bảo đảm tiến độ, chất lượng... Chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương làm tốt công tác phòng ngừa xã hội; đồng thời, thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh với các loại tội phạm. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực về TTATXH, góp phần phục vụ phát triển kinh tế. Cụ thể:

- *Phạm tội về trật tự xã hội*: Điều tra khám phá 769/886 vụ (đạt 86,8%), 1.119 đối tượng (khởi tố 432 vụ, 1.022 bị can; xử lý hành chính 11 vụ, 26 đối tượng; tiếp tục phân loại, xử lý các vụ còn lại). Trong đó, khởi tố điều tra 93 vụ phạm tội về trật tự xã hội liên quan đến công nghệ cao.

- *Phạm tội về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, tham nhũng*: khởi tố 114 vụ, 240 bị can; xử lý hành chính 368 vụ, 372 đối tượng, phạt tiền trên 2,5 tỷ đồng; tiếp tục phân loại, xử lý các vụ còn lại.

- *Tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn vệ sinh thực phẩm*: khởi tố 11 vụ, 13 bị can; xử lý hành chính 991 vụ, 958 đối tượng, phạt 7,63 tỷ đồng; tiếp tục phân loại, xử lý các vụ còn lại.

- *Phạm tội về ma túy*: Khởi tố 721 vụ, 1178 bị can; xử lý hành chính 478 vụ, 499 đối tượng; tiếp tục phân loại, xử lý các vụ còn lại.

2.5.2. Công tác bắt, giam giữ, xử lý tội phạm

- *Kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*: Tiếp nhận, thụ lý: 2.419 tin (Đạt 100%); đã giải quyết: 2.113 tin (Đạt 87,35%); tiếp tục giải quyết 306 tin mới tiếp nhận.

- *Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động điều tra*: Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm pháp luật trong công tác bắt, giam, giữ, điều tra xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; nâng cao vai trò, trách nhiệm của lực lượng Công an

xã, phường trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; do vậy, chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật được nâng lên, không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Số vụ án/số vụ việc tạm đình chỉ điều tra hiện còn: 1.038 vụ án/511 vụ việc; so với đầu kỳ năm 2024 giảm 23/1.061 vụ án = 2,17%, giảm 43/554 vụ việc = 7,76%

- *Kết quả thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng*: Phát hiện, khởi tố 11 vụ, thiệt hại tài sản 3,827 tỷ đồng; đã thu hồi 3,727 tỷ đồng (đạt 97,38).

2.5.3. Công tác quản lý nhà nước về ANTT

- *Công tác quản lý hành chính về TTXH*: Tiếp tục thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án số 06 theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an; Triển khai Nghị định số 149/2024/NĐ-CP, ngày 15/11/2024 của Chính phủ, Thông tư số 75, 77/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Quy định về biểu mẫu và trình tự cấp giấy phép, thông báo đăng ký khai báo, chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; Nghị định số 154/2024/NĐ-CP, ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025; Kế hoạch thực hiện Nghị định số 137/2024/NĐ-CP, ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan Nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; Quyết định số 1012/QĐ-TTg, ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, phòng ngừa, vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. Làm sạch dữ liệu, giải quyết hồ sơ cư trú, cấp định danh cho tổ chức; triển khai các giải pháp an toàn thông tin trên máy trạm kết nối đến các hệ thống đặt tại C06; triển khai phần mềm “Theo dõi tiến trình Đại hội Đảng các cấp”. Hướng dẫn, phân công, phân cấp công tác QLHC về TTXH; xử lý truyền 2.433.813 hồ sơ Căn cước và nhận 247.391 thẻ Căn cước hoàn chỉnh trả công dân sử dụng. Cấp 1.612 phiếu chuyển mẫu dấu, cho khắc 4.519 con dấu của cơ quan, tổ chức... Vận động nhân dân giao nộp 257,9kg pháo, 384 hộp, quả pháo, 4,17kg thuốc pháo; 117 khẩu súng các loại, 2.454 viên đạn các loại, 19 quả bom, lựu đạn, đầu đạn, 11,77kg thuốc nổ; 1,9kg tiền chất nổ; 23 kíp nổ, 118 công cụ hỗ trợ, 718 vũ khí thô sơ...

- *Công tác PCCC và CNCH*: Triển khai Kế hoạch công tác PCCC và CNCH địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế được Đoàn Thanh tra Bộ Công an chỉ ra sau đợt thanh tra về một số mặt công tác của

lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; văn bản hướng dẫn phân công, phân cấp trong công tác PCCC và CNCH theo mô hình tổ chức mới của Bộ Công an. Hướng dẫn phân công, phân cấp thực hiện công tác PCCC và CNCH; tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy... Đẩy mạnh phong trào *“Toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy”*, củng cố và duy trì 3.376 mô hình Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy, 2.063 điểm chữa cháy công cộng. Xây dựng, đăng phát 14 phóng sự, 01 tọa đàm tuyên truyền về PCCC và nhân rộng, áp dụng sáng kiến *“thiết kế, lắp đặt hệ thống chữa cháy mini vào cuộc sống”* trên Truyền hình ANTV, Đài Phát thanh, truyền hình tỉnh; mở 20 lớp tuyên truyền trực tiếp cho hơn 10.300 người tham gia; 233 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho khoảng 10.500 lượt cán bộ, công nhân viên, lực lượng PCCC cơ sở, người lao động tại cơ sở thuộc diện quản lý PCCC; xây dựng mới mô hình *“Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tình nguyện”* tại Chợ Bò Xuyên, phường Thái Bình.... Xử lý 1.454 trường hợp vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy, phạt 7,34 tỷ đồng. Xảy ra 30 vụ cháy, làm bị thương 07 người, thiệt hại khoảng 44,05 tỷ đồng (*giảm 03 vụ, giảm 07 người bị thương so với cùng kỳ năm 2024*); trong đó: 24 vụ cháy cấp I, 05 vụ cháy cấp II, 01 vụ cháy cấp IV (*So với cùng kỳ năm 2024: Giảm 02 vụ cháy cấp I, giảm 02 vụ cháy cấp II*); đã điều tra làm rõ nguyên nhân 23 vụ, đang điều tra nguyên nhân 07 vụ cháy. Xảy ra 2 vụ nổ gây cháy, làm 07 người chết, 01 người bị thương (*Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố 02 bị can, điều tra làm rõ nguyên nhân*).

- *Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông*: Triển khai Kế hoạch kiểm tra toàn diện các mặt công tác của lực lượng Cảnh sát giao thông; các kế hoạch về cao điểm bảo đảm TTATGT năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện Điện số 50 của Bộ Công an về triển khai, thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ trái phép cát, sỏi trên các tuyến sông; Kế hoạch của C08 về tuần tra kiểm soát, xử lý các chuyên đề vi phạm là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông trên các tuyến giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy. Tăng cường công tác tuyên truyền kết hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vi phạm về TTATGT, nhất là các vi phạm về nồng độ cồn, xe chở quá khổ, quá tải, vi phạm về TTATGT trong lứa tuổi thanh thiếu niên. Phát hiện, xử lý 25.027 trường hợp vi phạm, phạt trên 97 tỷ đồng, tước 2.352 giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn; tạm giữ 6.656 phương tiện các loại (*Trong đó: 407 trường hợp chở quá tải, phạt 4,11 tỷ đồng; 4.800 trường hợp vi phạm nồng độ cồn, phạt 27,65 tỷ đồng; 24 trường hợp vi phạm về ma túy, phạt 183,5 triệu đồng; 7.276 trường hợp chạy quá tốc độ, phạt 30,268 tỷ đồng; 1.095 trường hợp vi phạm liên quan đến lứa tuổi học sinh, phạt tiền 1,093 tỷ đồng, tạm giữ 472 phương tiện...*). Tình hình TTATGT cơ bản được đảm bảo, không xảy ra ùn tắc giao thông, đua xe trái phép, tai nạn giao thông đường thủy nội địa. Xảy ra 490 vụ tai nạn giao thông, làm 287 người chết, 306 người bị

thương (Giảm 282 vụ, giảm 44 người chết, giảm 272 người bị thương so với cùng kỳ năm 2024). Nguyên nhân chủ yếu do vi phạm quy định về tốc độ, đi sai phân đường, làn đường, tránh vượt sai quy định, thiếu quan sát... dẫn đến tai nạn giao thông.

- Công tác quản lý giam giữ, cải tạo phạm nhân, thi hành án hình sự: Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện quy định về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng; tạm giam, tạm giữ; hỗ trợ tư pháp và quản lý kho vật chứng. Xét, đề nghị đặc xá cho 135 phạm nhân (đợt 30/4 và 02/9), giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho 98 phạm nhân, tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 4 phạm nhân. Bảo vệ an toàn các cơ sở giam, giữ, 577 phiên tòa; nhập 2.577, xuất 3.356 vật chứng phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

2.5.4. Công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phối hợp Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng và triển khai chương trình phối hợp bảo đảm an ninh trật tự năm 2025. Thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành quy chế làm việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Tổ chức thành công “điểm” Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025 tại xã Đông Hưng, về dự và chỉ đạo Ngày hội có đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư. Tổ chức khảo sát, đánh giá tổ chức hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sau sáp nhập tỉnh, toàn tỉnh Hưng Yên mới hiện có 1.831 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự với 5.596 thành viên. Đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ năm 2025 cho Tổ trưởng, Tổ phó tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh.

- Duy trì hoạt động của 15 loại mô hình, với 2.991 điểm mô hình tự quản về an ninh trật tự, có 03 mô hình được V05 - Bộ Công an ghi nhận, thông báo nhân rộng toàn quốc: ⁽¹⁾Mô hình Tổ tự quản về an ninh trật tự thôn Ngải Châu, xã Đồng Châu; ⁽²⁾Mô hình 4+ về quản lý, giáo dục, giúp đỡ số người chấp hành xong án phạt tù, số người đặc xá về địa phương tái hòa nhập cộng đồng; ⁽³⁾Mô hình Tổ tự quản về an ninh, trật tự và trật tự an toàn giao thông công ty Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Đối với Nghị quyết 57 và các Kế hoạch của Tỉnh ủy, của Ban chỉ đạo tỉnh về chuyển đổi số

1. Ưu điểm

(1) Đảng ủy Công an tỉnh đã thể hiện rõ vai trò gương mẫu đi đầu; nòng cốt, chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đã kịp thời quán triệt, cụ thể hóa bằng các nghị quyết, kế hoạch và văn bản chỉ đạo bảo đảm đầy đủ, đồng bộ, các nhiệm vụ được phân công rõ ràng,

xác định rõ lộ trình và gắn với trách nhiệm người đứng đầu, tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện. Công tác theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị được triển khai thường xuyên, qua đó bảo đảm chất lượng và tiến độ đối với nhiệm vụ được giao.

(2) Việc phát triển, triển khai các ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nghiệp vụ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến được quan tâm triển khai đồng bộ. Các dữ liệu phục vụ công tác hành chính và cải cách thủ tục hành chính đã được kết nối và chia sẻ với hệ thống thông tin của tỉnh, tạo thuận lợi trong xác thực thông tin và giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp. Các hệ thống thông tin như hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống chữ ký số... từng bước phát huy hiệu quả, góp phần đẩy mạnh môi trường làm việc điện tử trong lực lượng Công an tỉnh.

(3) Công an tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong tham mưu, triển khai các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, tổ chức hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, triển khai Đề án 06, được thực hiện trên cơ sở phối hợp đồng bộ, thực chất, giảm trùng lặp nhiệm vụ, phát huy hiệu quả nguồn lực chung.

(4) Công tác tuyên truyền về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được triển khai sâu rộng đến cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp Nhân dân, thông qua nhiều phương thức linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ được nâng lên rõ rệt, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong tư duy làm việc, cách tiếp cận nhiệm vụ và phương pháp tổ chức công tác trong môi trường số.

(5) Đã ứng dụng khoa học công nghệ bằng những sản phẩm cụ thể, bước đầu hoạt động có hiệu quả, phục vụ tốt các yêu cầu, nhiệm vụ công tác Công an và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Khó khăn, vướng mắc

(1) Việc đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin của Công an tỉnh, nhất là lực lượng Công an cấp xã hiện nay còn hạn chế, chưa đồng bộ, nhiều nơi xuống cấp. Các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu trong lực lượng Công an tỉnh và giữa Công an tỉnh với các sở, ngành, địa phương còn phân tán, chưa đồng bộ.

(2) Số lượng hồ sơ dịch vụ công trực tuyến phát sinh lỗi còn nhiều, nhất là trong giai đoạn chuyển tiếp khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi còn gặp khó khăn, e ngại trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến. Bên cạnh đó, còn nhiều thủ tục, giấy tờ của các cấp, các ngành, doanh nghiệp cần xác nhận của lực lượng Công an cấp xã nhưng chưa có sự liên thông, chia sẻ dữ liệu.

(3) Trình độ công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ, nhất là lực lượng Công an cấp xã không đồng đều, tư duy ngại thay đổi, thói quen thực

hiện các thủ tục hành chính truyền thống vẫn là rào cản của quá trình chuyển đổi trạng thái làm việc sang môi trường điện tử. Một bộ phận cán bộ nhận thức chưa đầy đủ về công tác đảm bảo an toàn thông tin; thiếu kỹ năng bảo vệ dữ liệu trên môi trường mạng. Công an cấp xã chưa có kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính gây khó khăn trong công tác tổng hợp, đánh giá, thống kê số liệu.

(4) Kinh phí bố trí cho công tác khoa học, công nghệ, chuyển đổi số tuy được quan tâm song còn hạn chế so với yêu cầu. Chế độ chính sách cho cán bộ tham mưu thực hiện công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính còn hạn chế, chưa thu hút nhiều cán bộ có trình độ năng lực, tư duy đổi mới sáng tạo, nhất là số cán bộ có trình độ cao về khoa học công nghệ.

3. Đề xuất, kiến nghị

(1) Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan phối hợp với các trường đại học, học viện trong và ngoài tỉnh tham mưu tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh.

(2) Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm bố trí nguồn kinh phí phù hợp và theo lộ trình, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số, an toàn thông tin, phần mềm dùng chung và số hóa hồ sơ, dữ liệu; đồng thời tăng cường lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có.

(3) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường phối hợp trong chia sẻ thông tin, kết nối dữ liệu và triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời đẩy mạnh trao đổi, học tập kinh nghiệm, chia sẻ mô hình, cách làm hiệu quả giữa các đơn vị, bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, phục vụ tốt hơn công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân.

II. Đối với Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Đảng ủy lãnh đạo Công an tỉnh đã quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Qua đó tạo chuyển biến tích cực rõ nét về trật tự an toàn xã hội, kéo giảm tội phạm, vượt chỉ tiêu Quốc hội giao; từng bước xoá bỏ các điều kiện, nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động tham mưu các chủ trương, chính sách bảo đảm an ninh trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phát hiện kịp thời, giải quyết ngay tại cơ sở những mâu thuẫn trong xã hội, trong nhân dân, không để mâu thuẫn nhỏ trở thành mâu thuẫn lớn, mâu thuẫn lớn phát sinh tội phạm; nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Do vậy, an ninh, trật tự được đảm bảo, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nâng cao mức độ an toàn cho người dân.

D. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị trong toàn lực lượng, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, xác định việc triển khai Nghị quyết 57/NQ-TW của Bộ Chính trị gắn với Kế hoạch số 02/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt từ nay đến cuối năm 2025, chủ động nhận diện những “điểm nghẽn” mới trong từng nhiệm vụ, từng địa bàn để có giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 628/QĐ-UBND, ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2025. Chỉ đạo triển khai quyết liệt, có hiệu quả Đề án chuyển đổi số toàn diện trong Công an tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030.

2. Rà soát, đánh giá thực tế hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, phần mềm, dữ liệu, trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong Công an tỉnh để có phương án đề xuất, đầu tư. Chủ động phối hợp sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp viễn thông rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC) để có phương án khai thác, sử dụng hiệu quả.

3. Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Phát huy vai trò “Tổ công nghệ số cộng đồng” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở. Tiếp tục triển khai phần mềm và cơ sở dữ liệu phục vụ các lực lượng nghiệp vụ, duy trì khai thác sử dụng thường xuyên hiệu quả các phần mềm góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả công tác; tổ chức thực hiện sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong lực lượng Công an nhân dân để gửi nhận văn bản qua trực LGSP.

4. Tập trung bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh, nhất là hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động nghiên cứu, dự thảo phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh. Tổ chức kiểm tra toàn diện công tác bảo đảm an toàn thông tin trên mạng diện rộng dùng riêng ngành Công an - BCANet đối với các đơn vị, địa phương.

5. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ tài liệu trong Công an nhân dân, tập trung rà soát, số hóa 100% văn bản đi phát sinh hàng ngày; số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phát sinh hàng ngày và còn hiệu lực phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính. Tăng cường số hóa hồ sơ nghiệp vụ theo chỉ đạo của Bộ Công an.

6. Tiếp tục tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án 06 triển khai hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an, UBND tỉnh các nhiệm vụ liên quan đến thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị theo Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo trung ương. Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu đảm bảo liên thông, đồng bộ, không gián đoạn; chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tiếp tục tập trung phổ cập tài khoản định danh điện tử cho tổ chức, cá nhân, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp giải quyết hồ sơ trên môi trường trực tuyến, không phụ thuộc vào địa giới hành chính; khảo sát, bố trí thêm các điểm cấp căn cước tại Công an cấp xã để đáp ứng tốt nhất nhu cầu cấp đổi giấy tờ sau khi sáp nhập địa giới hành chính.

7. Đối với việc thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: ⁽¹⁾Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án, dự án của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phát triển kinh tế - xã hội; ⁽²⁾Nâng cao chất lượng công tác nắm, phân tích, dự báo sát tình hình từ sớm, từ xa, nhận diện sớm các thời cơ, thuận lợi khó khăn, thách thức, biến thách thức thành cơ hội để phát triển. Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương phát huy vai trò tham mưu thẩm định về ANTT đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội; ⁽³⁾Chủ trì chỉ đạo công tác phòng, ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các đối tượng, phần tử xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ, xuyên tạc chủ trương đẩy mạnh, tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đảng ủy Công an tỉnh trân trọng báo cáo Đoàn giám sát Tỉnh ủy biết, tập hợp theo quy định.

Nơi nhận:

- Tổ giám sát số 01 (để báo cáo),
- Các đ/c UVBTV Đảng ủy (để chỉ đạo),
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (để thực hiện),
- Lưu: VPĐU, PV01(Đ4).



**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Trần Xuân Ánh